TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HSST
Ngày 28/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Minh Tân.

2. Bà Nguyễn Thị Song Trà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Chí Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1992 tại tỉnh Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: Phường X, thành phố Y, tỉnh Quảng Trị; tạm trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Thợ hớt tóc; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T1 và bà Lê Thị N; Vợ: Phạm Thảo T2, hai con sinh năm 2017 và năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thảo T2 sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/12/2020 tại trước nhà số 294 đường L, phường C, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra trên người của T, thu giữ 01 đoạn ống nhựa màu tím (loại ống hút nước) được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng T khai là ma túy loại heroine, hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng, một xe mô tô hiệu Attila, màu xanh đen có biển kiểm soát 76G1-06159 (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong). Bị cáo khai nhận khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2020, bị cáo điều khiển xe 76G1-06159 đến trước nhà số 294 đường L, cửa đóng nên bị cáo gõ cửa hỏi mua 01 tép ma túy heroine giá 400.000 đồng, bị cáo đưa tiền qua khe hở ở dưới cánh cửa chính, người bên trong đưa ma túy ra. Thông qua bạn bè giới thiệu, bị cáo biết người bán ma túy tên "Út", ngoài ra chưa từng gặp mặt người này, khi bị cáo chuẩn bị điều khiển xe đi thì bị bắt quả tang và thu giữ các đồ vật trên.

Tại bản kết luận giám định số 875/KLGD - PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: *Chất bột dạng cục màu trắng đục bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu 0,15gam, kèm theo kết luận giám định: Không, hoàn lại đối tượng giám định: Không (đã sử dụng hết mẫu trong quá trình giám định)*.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 14/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2021 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi. Đối với một mô tô hiệu Attila, màu xanh đen có biển kiểm soát 76G1-06159 (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất

lượng bên trong), số khung 006169, số máy 006169 là tài sản riêng của bà Phạm Thảo T2, bà T2 cho bị cáo mượn xe đi làm không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả cho bà T2 (BL 41) là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2020, bị cáo bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,15gam heroine để sử dụng, heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9, ghị định 73/2018/ND-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Nguyễn Đức T nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây

mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với đối tượng tên "Út" là người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không đủ thông tin về thân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi chưa xác minh xử lý được, vì vậy sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng (bị cáo khai mục đích dùng để sử dụng ma túy) có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2021 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với một mô tô hiệu Attila, màu xanh đen có biển kiểm soát 76G1-06159 (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong), số khung 006169, số máy 006169 là tài sản riêng của bà Phạm Thảo T2, bà T2 cho bị cáo mượn xe đi làm không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả cho bà T2 (BL 41) là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, về xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2021 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly